

Tìm hiểu chung về văn nghị luận

I. Kiến thức cơ bản

- Trong đời sống, ta thường gặp văn nghị luận dưới dạng các ý kiến nêu ra trong cuộc họp, các bài xã luận, bình luận, bài phát biểu trên báo chí...
- Văn nghị luận là văn được viết ra nhằm xác lập cho người đọc người nghe một tư tưởng, một quan điểm nào đó, muốn thế văn nghị luận phải có quan điểm rõ ràng, có lí lẽ, dẫn chứng thuyết phục.
- Những tư tưởng quan điểm trong bài văn nghị luận phải hướng tới giải quyết những vấn đề đặt ra trong đời sống thì mới có ý nghĩa.

II. Hướng dẫn tìm hiểu câu hỏi phần bài học

1. Nhu cầu nghị luận

a) Trong đời sống, các vấn đề là câu hỏi như dưới đây chúng ta vẫn gặp thường xuyên:

- Vì sao con người cần có bạn bè?
- Theo em, như thế nào là sống đẹp?
- Trẻ em hút thuốc lá tốt hay xấu?

b) Gặp các vấn đề là loại câu hỏi đó, ta không thể trả lời bằng kiểu văn bản đã học như kể chuyện, miêu tả hay biểu cảm mà phải trả lời bằng lí lẽ, lập luận để thuyết phục người nghe, đó là căn nghị luận.

c) Để trả lời những câu hỏi như vậy, hàng ngày trên báo chí, đài phát thanh, truyền hình ta vẫn thường gặp kiểu văn bản này:

- Làm thế nào để chống tham nhũng.
- Bóng đá Việt Nam tiến lên chuyên nghiệp hay nên nghiệp dư.
- Nghĩa thầy trò trong thời đại mới.
- Cách giải quyết nạn ùn tắc giao thông..
- Trường chuyên lớp chọn tốt hay xấu.
- Cấu trúc đô thị mới.

Như vậy, văn nghị luận là loại văn có mặt thường xuyên trong cuộc sống và ở tất cả các lĩnh vực.

2. Thế nào là văn nghị luận?

a) Bác Hồ viết văn bản này nhằm mục đích động viên, kêu gọi nhân dân chống nạn thất học. Để thực hiện mục đích ấy bài viết đã nêu ra ý kiến: Làm thế nào để chống nạn thất học. Ý kiến đó đã được diễn đạt thành những luận điểm sau:

- Chính sách ngu dân của thực dân Pháp.
- “Công việc phải thực hiện cấp tốc là nâng cao dân trí”.
- “Để có thể tham gia vào công cuộc xây dựng nước nhà trước hết là phải biết đọc, biết viết chữ Quốc ngữ.”

b) Đề ý kiến có sức thuyết phục bài viết đã nêu ra những lí lẽ sau:

- Chính sách ngu dân của thực dân Pháp dẫn đến hậu quả thất học của nhân dân ta trước Cách mạng tháng Tám.
- Nâng cao dân trí là công việc cấp tốc lúc này.
- Học chữ Quốc ngữ là điều kiện để người dân tham gia xây dựng nước nhà.
- Những cách thức học chữ Quốc ngữ.
- Yêu cầu đối với nữ giới.

c) Tác giả không thể thực hiện mục đích của mình bằng văn bản kể chuyện, miêu tả, biểu cảm. Vì đây là văn bản nghị luận nhằm xác lập cho người nghe tư tưởng, quan điểm do đó cần phải có lí lẽ, lập luận.

III. Hướng dẫn luyện tập

Đọc văn bản “Cần tạo ra thói quen tốt trong đời sống xã hội” và trả lời câu hỏi.

Câu 1. Đây có phải là bài văn nghị luận không? Vì sao?

- Đây là một văn bản nghị luận.
- Chúng ta căn cứ vào: Nhan đề, mục đích viết và lí lẽ trong bài để xác định.

Câu 2. Tác giả đề xuất ý kiến gì? Những dòng, câu văn nào thể hiện ý kiến đó? Để thuyết phục người đọc, tác giả đã nêu ra lí lẽ và dẫn chứng nào?

- + Tác giả đã đề xuất ý kiến về việc cần tạo ra thói quen tốt trong đời sống xã hội.
- + Những câu văn thể hiện ý kiến đó là:

- “Có thói quen tốt và thói quen xấu”.
- “Thói quen này thành tệ nạn”.
- “Tạo được thói quen tốt rất khó. Nhưng nhiễm thói quen xấu thì dễ. Cho nên mỗi người, mỗi gia đình hãy tự xem lại mình để tạo ra nếp sống đẹp, văn minh cho xã hội”.

+ Để thuyết phục người đọc tác giả đã nêu ra lí lẽ là dẫn chứng sau:

Li lẽ:

- Thói quen tốt trong đời sống.
- Những thói quen xấu và tác hại của nó.
- Thói quen xấu dẫn đến tệ nạn.
- Hậu quả của những tệ nạn.

Dẫn chứng:

- Hút thuốc lá hay cẩu giện, hay gạt tàn bừa bãi. Dẫn chứng thói quen khác vứt rác bừa bãi: Vỏ chuối, mảnh chai - đó là những dẫn chứng rất tiêu biểu giàu sức thuyết phục.

Câu 3. Bài văn nghị luận này có nhằm giải quyết vấn đề có trong thực tế hay không? Em có tán thành ý kiến của bài viết không? Vì sao?

+ Bài văn nghị luận này đã hướng tới nhằm giải quyết vấn đề có thực trong đời sống. Đó là một vấn đề nhức nhối đang trở thành một tệ nạn nan giải ở các đô thị hiện nay.

+ Một vấn đề đúng và ý kiến xây dựng phân tích hay như thế tất nhiên là được tán thành của đông đảo bạn đọc.

+ Bởi lẽ có giải quyết được tệ nạn vứt rác bừa bãi, tùy tiện ở nơi công cộng chúng ta mới có thể tạo ra nếp sống đẹp, văn minh cho xã hội.

Câu 4. Hãy tìm hiểu bố cục của bài văn.

Bố cục gồm 3 phần:

- + Mở bài (Câu đầu tiên): Nêu vấn đề, thói quen trong xã hội.
- + Thân bài (Từ Hút thuốc lá đến rất nguy hiểm): Tác hại của những thói quen xấu.

+ Kết bài (Phần còn lại): Ý thức của mọi người.

Câu 5, Suru tầm đoạn văn nghị luận.

Đoạn văn, bài văn tham khảo.

BA KHÔNG HAI CÓ

Tham nhũng đã trở thành “quốc nạn” không chỉ ở Việt Nam, mà có nhiều nước trên thế giới, nhất là ở những nước phát triển. Có lẽ ít có căn bệnh nào khiến những người lãnh đạo ở nhiều nước đau đầu mất ngủ, dư luận luôn luôn đặc biệt quan tâm, được đặt ra bức xúc ở nhiều loại diễn đàn và báo chí tốn nhiều giấy mực để đưa tin luận bàn đến thế. Có thể chống tham nhũng được không? Ai chống? Bằng cách nào?

Kinh nghiệm Xinh-ga-po, một quốc gia được coi là chống tham nhũng có hiệu quả cao, theo cựu Thủ tướng Lí Quang Diệu thì phải thực hiện “ba không”:

- Không cần tham nhũng: Công chức nhà nước được trả lương cao, xứng đáng với đóng góp của họ, không cần tham nhũng họ và gia đình vẫn có thể sống đàng hoàng được.

- Không dám tham nhũng: Luật pháp với tội tham nhũng rất nghiêm minh. Lương của công chức thường xuyên có một phần giữ lại như để bảo hiểm cho anh khi anh nghỉ hưu. Số tiền này lớn dần theo năm tháng làm việc, nhưng chỉ cần dính vào tội tham nhũng, bị kết án dẫu là nhẹ thì toàn bộ số tiền trên sẽ bằng không.

- Không thể tham nhũng: Cơ chế quản lí rất chặt chẽ, rất khó có kẽ hở cho kẻ tham nhũng luồn lọt. Như kê khai tài sản, cứ 6 tháng tự khai một lần. Nhà nước có cách kiểm tra hữu hiệu, anh không thể giấu giếm hay đứng tên vợ, tên con được. Nếu phát hiện thấy có khai man sẽ bị xử lí nghiêm khắc.

Xinh-ga-po cũng có cơ quan chống tham nhũng có quyền lực rất lớn để xử lí tội phạm, kịp thời có hiệu quả.

Tất nhiên, muốn làm được “3 không, 1 có” như Xinh-ga-po đòi hỏi sự cố gắng lớn, đồng bộ của Nhà nước và phải có lộ trình, không thể muốn là làm ngay được, nhưng đây là con đường gần như là tất yếu đi tới của chúng ta.

Việt Nam với cơ chế dân là chủ, chúng ta còn có “một có” nữa thuộc loại mạnh nếu chúng ta biết khai thác: Đó là có dân tham gia phát hiện, chống tham nhũng. Kẻ tham nhũng giống như tể bào ung thư, đang bình thường bỗng phát

triển đột biến, lẫn át tế bào khác làm một bộ phận nào đó nổi u bướu lên, làm gì không phát hiện được.

Có được “3 không” trên, cộng với “2 có” có cơ quan chống tham nhũng đủ tin cậy và quyền lực: Có cơ chế tổ chức để thu thập ý kiến phát hiện của mọi người dân, lo gì ít năm nữa Việt Nam chúng ta cũng sẽ chống tham nhũng tốt, bằng hoặc hơn cả nước điển hình như Xinh-ga-po hiện nay.

(Nguyễn Gia Nùng - Báo Văn nghệ, số 2377)